

Ngày Chúa Nhật Truyền Giáo Quốc Tế - International Mission Sunday
Bài Giảng: Cơ Đốc Nhân Đa Năng – The Versatile Christian
1 Cô-rinh-tô Corinthians 9:19-23 (BDM/NIV)

Ý tưởng chính: Vì có Phúc Âm để trở nên người dự phần với Phúc âm.

Main idea: for the sake of the Gospel, that I may share in its blessings.

A. Những câu hỏi gợi ý đơn giản & áp dụng – Basic questions & applications]

I. Một số câu hỏi có thể dùng khi thảo luận trong đoạn Kinh Thánh Chọn những câu phù hợp cho nhóm mình (Xin liên lạc với mục sư... nếu cần câu trả lời chung)...
Few question can be used for discussion... Choose the question to fit the need of the group. (Let pastor know if you need the answer key)

1. Tóm lược bài giảng **Cơ Đốc Nhân Đa Năng**

Summarize **The Versatile Christian** sermon

2. Điều gì chứng tỏ rõ ràng nhất rằng một người đã được Chúa kêu gọi để phục vụ Chúa và hội thánh Ngài?

What clearly proves that a person has been called by God to serve God and His church?

3. Chúng ta phải làm gì để truyền giáo (cho các dân tộc với văn hóa, phong tục, tập quán khác biệt) mà không thỏa hiệp? [Cho một vài thí dụ]

What must we do to evangelize (to peoples with different cultures, customs, and practices) without compromise? [Give few examples]

B. Bạn áp dụng thực hành một cách thực tế bài học như thế nào cho đời sống mình trong tuần tới hoặc cho những tháng năm sắp tới để có thể phúc lợi cho cá nhân, gia đình, và hội thánh West Houston VBC.

How you realistically apply the lesson to your life in the coming week or the years ahead to benefit individuals, families, and the West Houston VBC Congregation.

***** Học Thuộc Lòng 1 Cô-rinh-tô 9:23** Tôi làm mọi sự vì có Phúc Âm để trở nên kẻ dự phần với Phúc Âm. (BDM)

***** Memory Verse 1 Corinthians 9:23** I do all this for the sake of the gospel, that I may share in its blessings. (NIV)

Nghiên Cứu Câu Kinh Thánh - Verse Study Form

Hoàn tất phần nghiên cứu với câu Kinh Thánh thuộc lòng có đánh dấu hoa thị (*) ở trang trước

Using the suggested memory verse marked with an asterisk from the opposite page, complete this verse study form.

1. Địa chỉ của câu Kinh Thánh – verse reference _____

2. Viết ra và định nghĩa hai từ chìa khóa (quan trọng) trong câu Kinh Thánh đó.
List two key words and define them.

Từ chìa khóa – Key Word: _____

Định nghĩa - Definition: _____

Từ chìa khóa – Key Word: _____

Định nghĩa - Definition: _____

3. Câu Kinh Thánh này nói gì? (Viết lại câu Kinh Thánh theo lối hành văn riêng của quý vị).
What does the verse say? (Paraphrase—Rewrite the verse in your own words.)

4. Tôi có thể áp dụng chân lý của câu Kinh Thánh này vào đời sống của tôi như thế nào?
How can you apply the truth of this verse to your life today?

Kết thúc (bằng thì giờ cầu nguyện và bài tập chuẩn bị cho buổi học lần tới)

Closing (Prayer time and assignment for next week)